CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

FireAnt

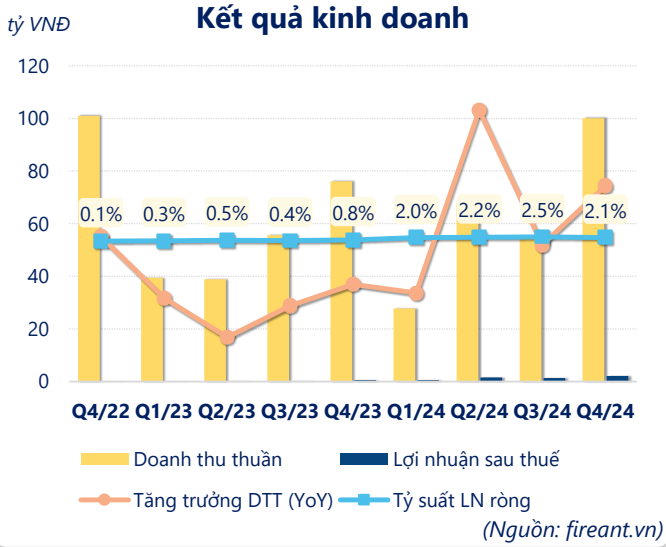
Ngày 31/12/2024	7,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.0%	-2.6%	-11.6%

ROE — 2024: 5.6% | +/- YoY ▲ 4.3%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	100 tỷ VNĐ	▲ 45.5 ▲ 83.6%	▲ 23.9 ▲ 31.5%
LN gộp	10.6 tỷ VNĐ	▲ 1.98 ▲ 23.3%	▲ 2.57 ▲ 32.4%
LN thuần	2.87 tỷ VNĐ	▲ 1.01 ▲ 54.2%	▲ 2.04 ▲ 245%
LN sau thuế	2.14 tỷ VNĐ	▲ 0.79 ▲ 58.3%	▲ 1.57 ▲ 275%

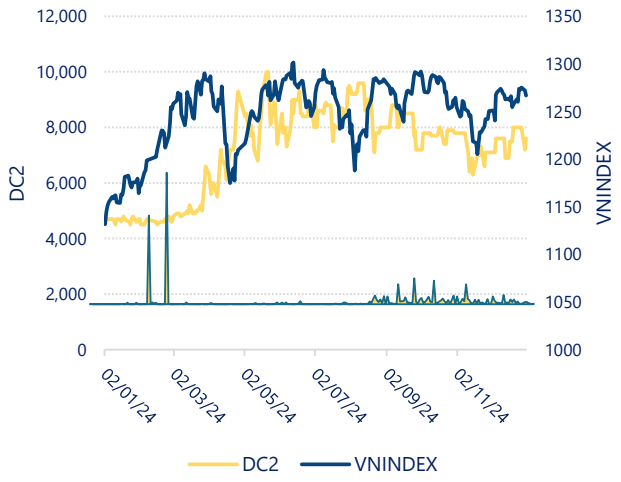
	2024	YoY
DT thuần	250 tỷ VNĐ	▲ 40.0 ▲ 19.2%
LN gộp	35.2 tỷ VNĐ	▼ 0.90 ▼ 2.4%
LN thuần	8.38 tỷ VNĐ	▲ 4.18 ▲ 99.4%
LN sau thuế	5.56 tỷ VNĐ	▲ 4.54 ▲ 446%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

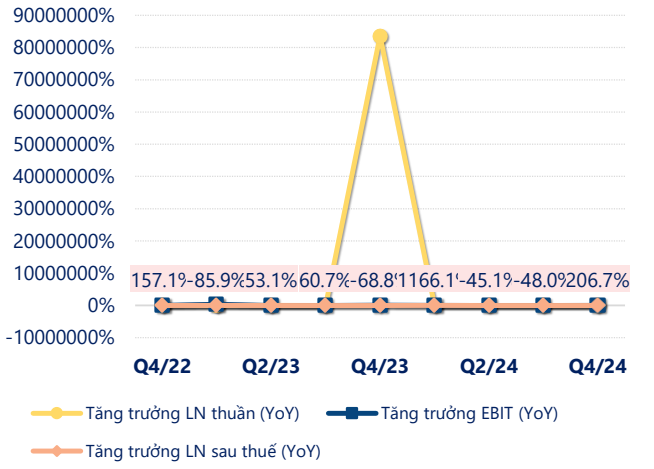
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

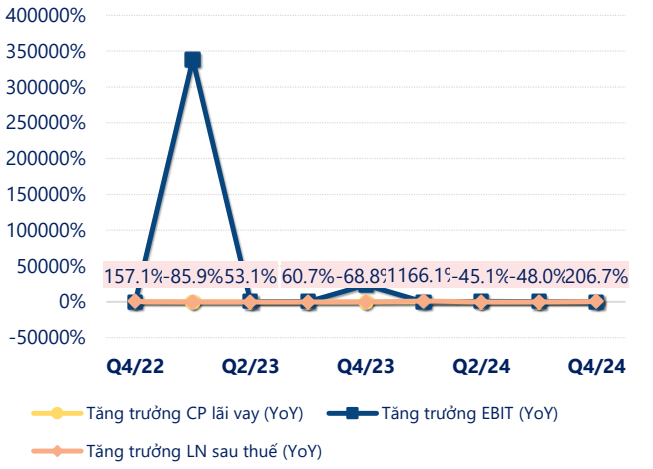
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



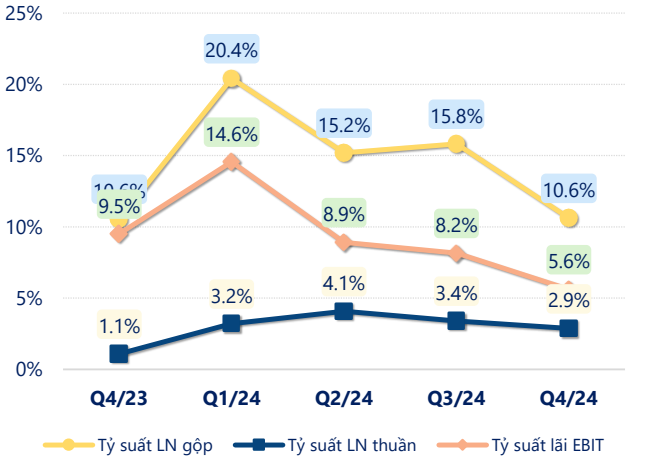
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



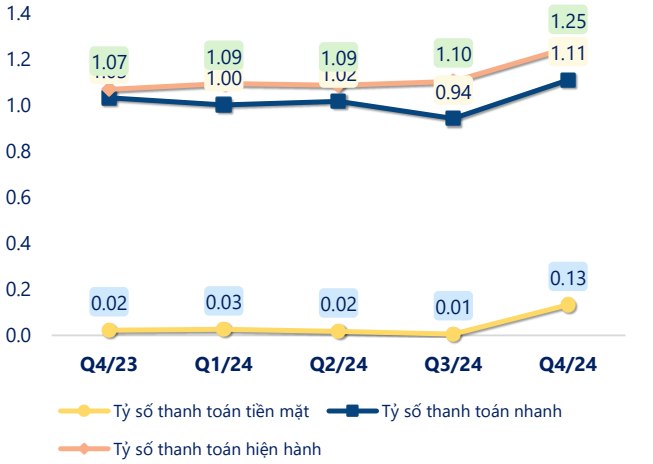
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



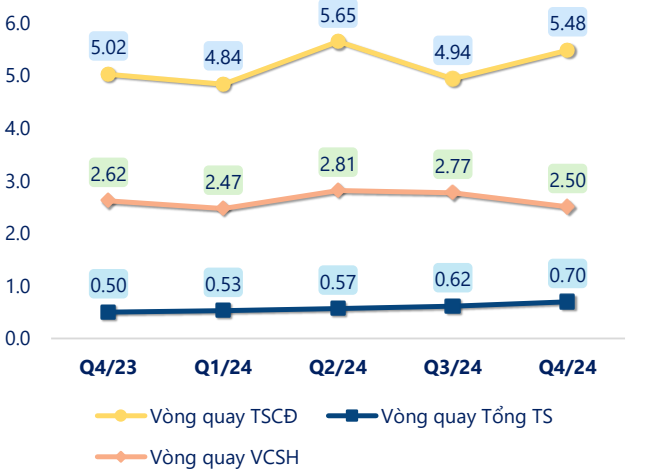
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



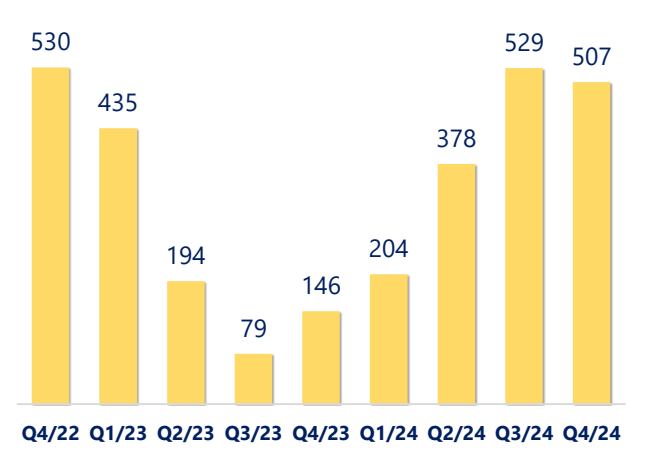
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

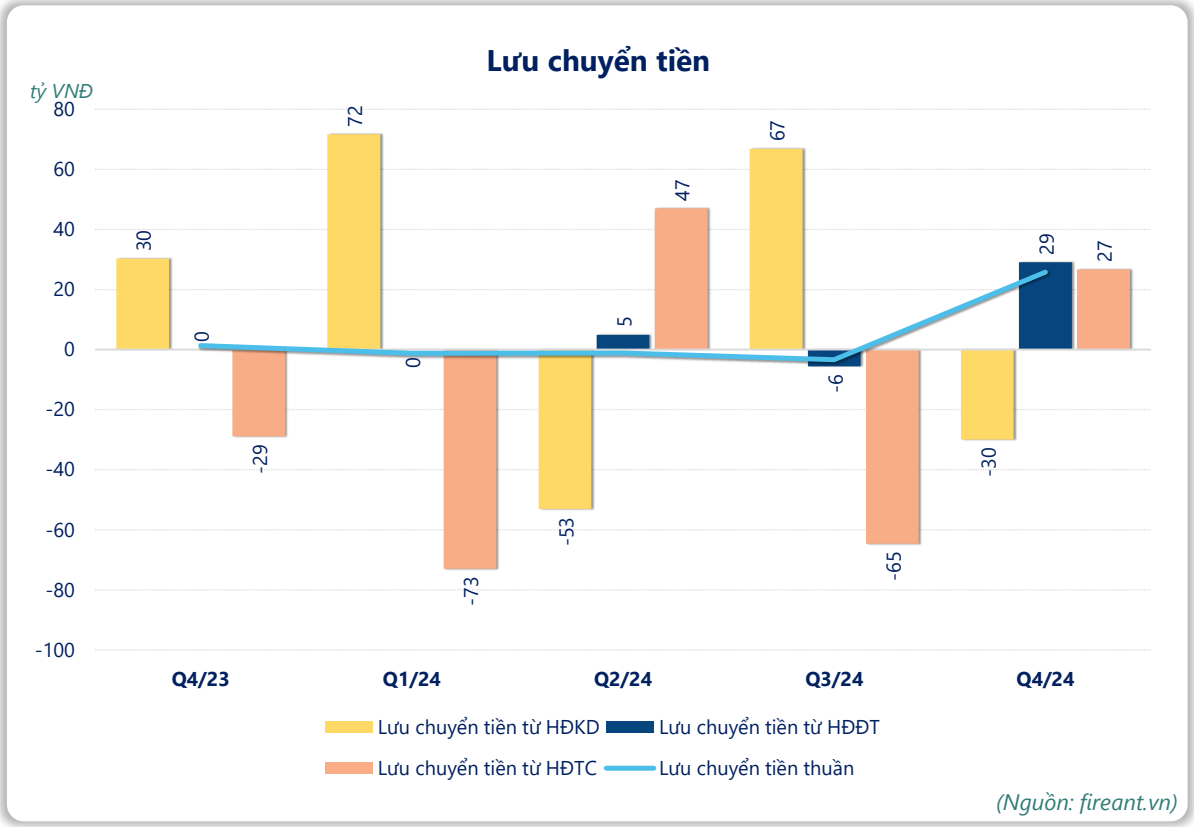


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư phát triển - Xây dựng (DIC) Số 2 (HNX: DC2)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**100**	**76.1**	**31.5%**	**250**	**210**	**19.2%**
Giá vốn hàng bán	89.4	68.0	31.5%	215	174	23.7%
Lợi nhuận gộp	10.6	8.03	32.4%	35.2	36.1	-2.4%
Doanh thu HĐTC	-0.27	2.75	-110%	1.61	7.79	-79.3%
Chi phí TC	2.67	6.40	-58.3%	11.9	26.6	-55.3%
Chi phí lãi vay	2.67	6.40	-58.3%	11.9	26.2	-54.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.03	-100%	0.04	0	
Chi phí QLDN	**4.83**	**3.52**	**37.1%**	**16.5**	**13.1**	**26.7%**
LN thuần từ HĐKD	2.87	0.83	245%	8.38	4.20	99.4%
Lợi nhuận khác	**0.08**	**0.01**	**720%**	**-0.11**	**0.14**	**-177%**
LN trước thuế	2.95	0.84	251%	8.28	4.34	90.5%
Lợi nhuận sau thuế	**2.14**	**0.57**	**275%**	**5.56**	**1.02**	**446%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.14**	**0.57**	**275%**	**5.56**	**1.02**	**446%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)